

Bản án số: 02/2022/LĐ - PT

Ngày: 01/12/2022

V/v tranh chấp về xử lý kỷ luật
bằng hình thức sa thải.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Minh Lý và bà Trần Thị Nhài

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Bảo Vĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Quang Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án Lao động thụ lý số 01/2022/TLPT- LĐ ngày 03/10/2022 về việc "Tranh chấp tranh chấp về xử lý kỷ luật bằng hình thức sa thải". Do bản án Lao động sơ thẩm số 01/2022/LĐST ngày 26/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 56/2022/QĐ-PT ngày 26 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Ngô Văn T, sinh năm 1983, *có mặt*

ĐKKHKT: Tổ 22, thị trấn T L, huyện H H, tỉnh Nam Định

Chỗ ở: Tổ 5, phường T L, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

2. Bị đơn: Công ty TNHH H

Địa chỉ: Lô CN4.2 khu công nghiệp S C II, xã T Q, thành phố S C, Thái Nguyên

Đại diện theo pháp luật: Ông PARK SEO J, chức vụ Chủ tịch Công ty, *vắng mặt*

Người đại diện theo ủy quyền:

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1972; Địa chỉ: xóm T T1, xã T Q, thành phố S C, tỉnh Thái Nguyên. Theo văn bản ủy quyền số 01/UQ/HSB ngày 09/11/2022, *có mặt*

- Ông Vũ Xuân D1, sinh năm 1986; Địa chỉ: tổ 7, phường C G, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Theo văn bản ủy quyền số 02/UQ/HSB ngày 09/11/2022, *có mặt*

3. Người phiên dịch: bà Vũ Thị B, sinh năm 1983, *không tham gia*.

Trình độ: Thạc sỹ ngành ngôn ngữ Hàn Quốc

Hộ khẩu thường trú: Căn hộ số 3421 Tòa S4.01 (U35.1) lô đất F4-CH01 dự án KĐT mới T M- Đ M- Vinhomes Park (Vinhomes smart city), phường T M, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

4. Người làm chứng:

Chị Phạm Thị N, sinh năm 1992; *vắng mặt*.

ĐKKH: Xóm Phụng Lịch 1, xã D H, huyện D C, tỉnh Nghệ An;

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố S, phường L S, thành phố S C, Thái Nguyên.

5. Người kháng cáo: Ông PARK SEO J

NỘI DUNG VỤ ÁN THEO BẢN ÁN SƠ THẨM:

Ngày 01/4/2021 Anh Ngô Văn T và Công ty TNHH H ký hợp đồng lao động 12 tháng, từ ngày 01/4/2021 đến ngày 30/3/2022 với chức danh chuyên môn là trưởng phòng, chức vụ là tổng quản lý, mức lương là 29.980.000đồng.

Chiều ngày 08/6/2021 Anh Tnhận được Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động do người đại diện Công ty TNHH H là ông **PARK SEO J** ký ban hành. Lý do chấm dứt hợp đồng: theo chỉ thị của giám đốc công ty.

Anh T cho rằng công ty đã đơn phương chấm dứt hợp đồng trái pháp luật, vì: Ngày 07/6/2021 tại cuộc họp công ty, trong lúc bức xúc anh đã có hành vi ném quyền sở về phía chị N vì nghĩ là do chị N mà chủ tịch công ty đã có hiểu lầm với anh nhưng không gây thương tích gì; Việc công ty cho rằng anh nhận tiền từ công ty cổ phần vận tải và du lịch Ba Miền là hoàn toàn không có căn cứ, đoạn băng ghi âm không chứng minh được việc anh nhận tiền từ công ty Ba Miền. Suốt quá trình xử lý kỷ luật anh đều không được thông báo, không được biết và tham gia cuộc họp xử lý kỷ luật. Anh chỉ được nhận quyết định của Công ty TNHH H về việc chấm dứt hợp đồng lao động ngày 08/6/2021. Do vậy, anh đề nghị: Buộc Công ty TNHH H bồi thường do đơn phương việc chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật với tổng số tiền là 685.131.692 đồng bao gồm các khoản cụ thể: tiền lương của những ngày không được làm việc (09 tháng 22 ngày): 295.187.692 đồng; tiền bồi thường danh dự, uy tín, tổn thất tinh thần: 300.000.000 đồng; tiền bồi thường do vi phạm thời hạn báo trước (30 ngày): 29.980.000 đồng (= 01 tháng lương theo hợp đồng); 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng: 59.960.000 đồng. Anh không có nguyện vọng được trở lại công ty làm việc.

Phía Công ty TNHH H không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Văn T vì Anh T đã có các hành vi vi phạm: Lợi dụng tín nhiệm và quyền hạn để tham ô, chiếm đoạt tiền thông qua hợp đồng thuê xe số 05032021/HĐTX/BM-HSH ký ngày 05/3/2021 giữa Công ty TNHH H và Công ty cổ phần vận tải và

du lịch Ba Miền (Trong đó ông Nguyễn Quang T1 là lái xe công ty cổ phần vận tải và du lịch Ba Miền đã cung cấp file ghi âm tố cáo việc làm của ông T); Ngày 07/6/2021 trong cuộc họp giữa ban lãnh đạo công ty với bộ phận sản xuất, ông T đã có những lời nói không đúng chuẩn mực, ném sô về phía tổ trưởng sản xuất bà Phạm Thị N với lý do không chính đáng.

Do đó Công ty đã ra Quyết định xử lý kỷ luật bằng hình thức sa thải (phát hành nội bộ). Tuy nhiên Anh T không đồng ý nghỉ việc nên đại diện Công ty đã ký quyết định của Công ty TNHH H về việc chấm dứt hợp đồng lao động ngày 08/6/2021. Việc xử lý kỷ luật sa thải đối với Anh T được thực hiện theo quy định của Bộ luật lao động năm 2019 và Nội quy lao động của Công ty ban hành ngày 12/12/2020 (Nội quy chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt). Vào thời điểm xử lý kỷ luật đối với Anh T thì Công ty chưa có Công đoàn cơ sở. Trình tự thủ tục xử lý kỷ luật được thực hiện trong nội bộ công ty. Quá trình xử lý kỷ luật và kết quả không được báo cáo lên Công đoàn cấp trên.

Với nội dung trên, tại bản án Lao động sơ thẩm số 01/2022/LĐST ngày 26/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Căn cứ vào khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 227, 228, 271, 273, 278, 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 34, 41, 125, 188, 190 Bộ luật lao động năm 2019; Điều 70, 73 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Anh Ngô Văn T đối với Công ty TNHH Hansol Harness Vina. Buộc Công ty TNHH H phải bồi thường cho Anh Ngô Văn T tổng số tiền 381.745.000 đồng (ba trăm tám mươi một triệu, bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

+ Về án phí: Công ty TNHH H phải chịu 11.452.350 đồng tiền án phí lao động sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên nghĩa vụ thi hành án, quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/5/2022, ông **PARK SEO J** đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH H làm đơn kháng cáo (Đơn được Tòa án Sông Công tiếp nhận ngày 11/7/2022). Ông **PARK SEO J** kháng cáo toàn bộ bản án Lao động sơ thẩm số 01/2022/LĐST ngày 26/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công và

đề nghị Tòa án tỉnh Thái Nguyên sửa toàn bộ bản án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Anh Ngô Văn T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phát biểu về sự tuân theo pháp luật của Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử, đương sự từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Áp dụng Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự, tuyên bố: Quyết định xử lý kỷ luật lao động ngày 07/6/2021 và Quyết định của Công ty TNHH H (về việc: *chấm dứt hợp đồng lao động*) số HS00094/1YEAR/2021-QĐ ngày 08/06/2021 do ông **PARK SEO J**, chức vụ Giám đốc ký đối với Anh Ngô Văn T kể từ ngày 08-6-2021 là trái pháp luật.

- Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của Anh Ngô Văn T và Công ty TNHH Hansol Harness Vina. Buộc Công ty TNHH H phải thanh toán cho Anh Ngô Văn T số tiền là **270.000.000đ**.

- Về án phí: Công ty TNHH H phải chịu án phí Lao động sơ thẩm và không phải chịu án phí lao động phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự đã tự nguyện thống nhất được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Anh Ngô Văn T yêu cầu Công ty TNHH H phải thanh toán cho anh tổng số tiền là **270.000.000đ**. Đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH H nhất trí.

[2] Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Xác nhận Quyết định xử lý kỷ luật lao động ngày 07/6/2021 và Quyết định của Công ty TNHH H (về việc: *chấm dứt hợp đồng lao động*) số HS00094/1YEAR/2021-QĐ ngày 08/06/2021 do ông **PARK SEO J**, chức vụ Giám đốc ký đối với Anh Ngô Văn T kể từ ngày 08-6-2021 là trái pháp luật.

[2.2] Công ty TNHH H có trách nhiệm thanh toán trả cho Anh Ngô Văn T số tiền là **270.000.000đ** (Hai trăm bảy mươi triệu đồng)

Anh Ngô Văn T được nhận số tiền là **270.000.000đ** (Hai trăm bảy mươi triệu đồng) do Công ty TNHH H trả.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[2.3] Về án phí:

Về án phí lao động sơ thẩm: Công ty TNHH H phải chịu án phí lao động sơ thẩm có giá ngạch 8.100.000 đồng (Tám triệu, một trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí phúc thẩm: Công ty TNHH H không chịu án phí lao động phúc thẩm, được hoàn trả số tiền dự phí do anh Hoàng Hải L nộp là 300.000đ, theo biên lai thu số 0001673 ngày 09/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố S C, tỉnh Thái Nguyên.

[3] Việc thỏa thuận trên của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, đây là quyền tự định đoạt của các đương sự, nên Hội đồng xét xử công nhận thỏa thuận này và sửa bản án lao động sơ thẩm số 01/2022/LĐST ngày 26/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố S C do các bên đương sự đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

[4] Quan điểm về giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên là phù hợp với các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

I. Sửa phần quyết định của bản án Lao động sơ thẩm số 01/2022/LĐST ngày 26/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, do các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết.

II. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, cụ thể:

1. Xác nhận Quyết định xử lý kỷ luật lao động ngày 07/6/2021 và Quyết định của Công ty TNHH H (về việc: *chấm dứt hợp đồng lao động*) số HS00094/1YEAR/2021-QĐ ngày 08/06/2021 do ông **PARK SEO J**, chức vụ Giám đốc ký đối với Anh Ngô Văn T kể từ ngày 08-6-2021 là trái pháp luật.

- Công ty TNHH H có trách nhiệm thanh toán trả cho Anh Ngô Văn T số tiền **270.000.000đ** (Hai trăm bảy mươi triệu đồng).

- Anh Ngô Văn T được nhận số tiền là **270.000.000đ** (Hai trăm bảy mươi triệu đồng) do Công ty TNHH H trả.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí:

- Về án phí lao động sơ thẩm: Công ty TNHH H phải chịu án phí lao động sơ thẩm có giá ngạch 8.100.000 đồng (Tám triệu, một trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Về án phí phúc thẩm: Công ty TNHH H không chịu án phí lao động phúc thẩm, được hoàn trả số tiền dự phí do anh Hoàng Hải L nộp là 300.000đ, theo biên lai thu số 0001673 ngày 09/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

II. Án xử công khai phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thủy